Thứ Ba, Ngày 26 Tháng 11 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Tiếp đà hồi phục

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường tích cực ngay từ đầu phiên với sắc xanh lan tỏa trên nhiều nhóm ngành. Nước ngoài tiếp tục ghi nhận phiên mua ròng, tuy ở mức thấp nhưng vẫn là một tín hiệu khả quan đối với thị trường. Thanh khoản có cải thiện so với phiên trước nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 7.43 điểm (+0.6%), đạt 1,242.13 điểm; HNX-Index tăng 1.45 điểm (+0.65%), đạt 223.70 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 13.29 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 575.1 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 228.43 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, DPM, MSN.

▶ VCB (+1.2%), BID (+1.54%), FPT (+0.97%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. HVN (-6.67%), VHM (-0.7%), VTP (-4.06%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Nguyên vật liệu, Thực phẩm & đồ uống và Tiện ích là các nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: HPG, MCH, GAS.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tiếp tục xu hướng phục hồi tốt nhưng đã có dấu hiệu xuất hiện áp lực bán. Biên độ tăng và thanh khoản đều thấp cho thấy phe mua và phe bán đều đang khá thận trọng. Nhìn chung thị trường phục hồi gần đây chủ yếu do nhóm cổ phiếu lớn tăng và đà lan tỏa chưa cao. Thị trường đang theo kịch bản phục hồi về vùng 1,280 như đã từng làm trong hai lần trước đó. Tuy nhiên trong tuần này, chúng tôi kì vọng sẽ có vài nhịp điều chỉnh tại vùng 1,250, khi nhận thấy nhịp phục hồi trong phiên này không bền vững.

Chiến lược: Nhà đầu tư tạm thời khoan mua mới với những cổ phiếu mang tính thị trường cao, ưu tiên quan sát và sẵn sàng bán nếu cổ phiếu chạm vùng giá theo kịch bản đã đề ra. Vì thị trường đang giao dịch trong biên độ, nhà đầu tư nên ưu tiên giải ngân một lần và chốt sớm, tránh mua trung bình vốn nhiều lần khi giá tăng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,242	0.6	-0.8	13.4	14.5	1.6	5,091,032
VN30 Index	1,299	0.6	-2.0	19.5	11.3	1.6	3,544,670
VN Midcap	1,850	0.7	-1.1	11.0	17.4	1.5	991,441
VN Smallcap	1,393	0.8	0.2	5.0	17.5	1.0	253,785
HNX Index	224	0.7	-0.4	-1.1	16.2	1.2	291,048
UpCom	92	0.3	0.3	8.3	13.4	1.8	1,524,824

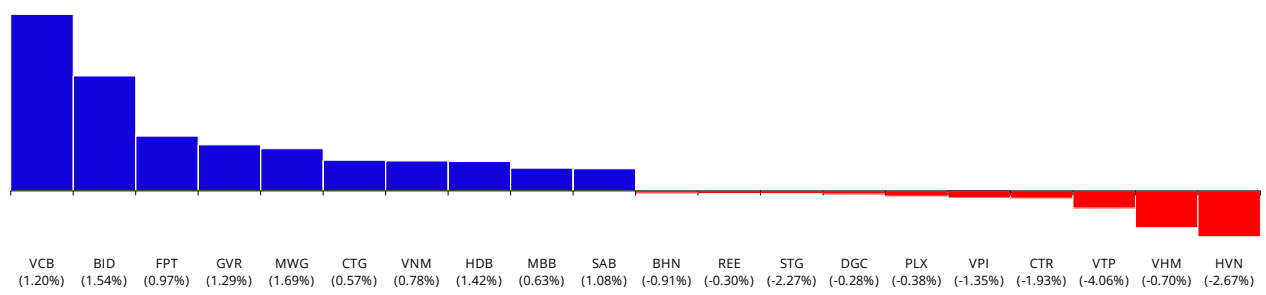
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.2	-5.9	36.4	1.5	248.9	3.9	126,952
Bảo hiểm	0.1	2.6	10.4	9.5	14.6	1.5	44,993
Bất động sản	0.3	-0.4	-4.6	1.1	13.9	1.2	704,683
CNTT	1.0	1.1	57.8	66.5	31.4	6.1	216,664
Dầu khí	-0.3	-5.9	42.7	9.9	22.3	2.4	63,128
Dịch vụ tài chính	1.1	-1.5	6.2	10.7	21.6	1.8	192,462
Tiện ích	0.5	-1.2	-2.9	-3.5	15.1	1.9	291,122
Du lịch và Giải trí	-1.1	13.7	31.7	37.6	n.a	33.9	127,313
Hàng & DV CN	0.2	1.4	9.7	13.0	15.2	1.8	143,267
Hàng CN & Gia dụng	0.1	2.4	15.0	19.5	16.0	2.0	60,028
Hóa chất	0.9	-1.3	30.2	36.0	27.4	2.1	231,795
Ngân hàng	0.8	-1.3	16.8	18.6	10.1	1.7	2,054,770
Ô tô và phụ tùng	0.5	-2.5	-2.5	4.3	17.2	1.1	14,249
Tài nguyên Cơ bản	0.3	-1.1	0.1	5.8	33.8	1.4	214,883
Th.phẩm & Đồ uống	0.8	-2.3	0.3	3.1	25.0	2.7	433,329
Truyền thông	5.6	14.4	-7.5	7.8	31.1	1.1	1,979
Xây dựng và Vật liệu	0.6	-1.7	-4.5	0.9	24.6	1.4	119,959
Y tế	0.4	-2.4	9.1	11.9	14.9	2.1	37,779

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	107	0.1	0.6	2.5	6.0	5.5	3.4
USD/JPY	154	-0.1	-0.4	0.5	6.6	9.2	3.6
USD/CNY	7	0.1	0.2	1.8	1.9	2.2	1.4
KRW/USD	1,399	-0.1	0.4	1.0	5.2	8.6	7.3
EUR/USD	1	-0.1	0.8	2.9	6.2	5.1	4.3
USD/VND	25,416	0.0	0.1	0.2	2.2	4.7	4.8
Dầu Thô	69	0.7	0.0	-3.3	-10.4	-3.1	-8.1
Xăng	237	18.5	16.3	14.1	4.0	12.8	9.5
Khí đốt	3	-1.5	10.7	29.6	69.7	32.0	16.3
Than	141	-0.2	-0.5	-2.7	-2.9	-3.7	15.6
Vàng	2,623	-0.1	-0.4	-4.4	4.2	27.1	30.2
Thép cuộn	3,531	0.1	0.5	1.0	10.6	-13.4	-11.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

[Analyst]
Nhi Nguyen

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. ACB – Ngân hàng: Fitch Ratings vừa công bố nâng triển vọng tín dụng dài hạn bằng ngoại tệ (IDR) của Ngân hàng Á Châu (ACB) từ mức "Ổn định" lên "Tích cực", đồng thời giữ nguyên xếp hạng "BB-".

2. VIT – Công nghiệp: Sau khi mua vào thành công 2.13 triệu cổ phiếu VIT, Chứng khoán VIX tăng sở hữu tại Viglacera Tiên Sơn từ 14.13% lên mức 18.39%.

3. BAB – Ngân hàng: Bắc Á Bank vừa huy động thêm 1,000 tỷ đồng thông qua phát hành lô trái phiếu mã BABL2427009, kỳ hạn 3 năm, dự kiến đáo hạn ngày 20/11/2027.

4. TPB – Ngân hàng: TPBank đã tiến hành mua lại 342.5 tỷ đồng lô trái phiếu TPBL2333007, đưa giá trị còn lại của lô trái phiếu này về mức 28 tỷ đồng.

5. CII – Xây dựng & Vật liệu: Ngày 25/10/2024, CII phát hành 1,000 trái phiếu mã CIIH2427003 mệnh giá 100 triệu đồng/trái phiếu. Đến ngày 22/11/2024, doanh nghiệp này mới hoàn tất phát hành lô trái phiếu.

6. HBC – Xây dựng: Mới đây, Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình đã chính thức ký kết hợp tác chiến lược với Glenvill Developments nhằm phát triển bất động sản, đẩy mạnh xây dựng các dự án tại Úc.

7. HSG - Thép: CTCP Tập đoàn 911 vừa thông báo có chủ tịch hội đồng quản trị mới là bà Nguyễn Thị Thơm, sau khi ông Lưu Đình Tuấn đột ngột từ trần hôm 22/11.

8. TMT – Ô tô & Phụ tùng: Ngày 24/11 vừa qua, tại khách sạn Mường Thanh Grand Gia Lai, Công ty cổ phần TMT Motors, Hệ thống Ô tô Hùng Tuyến Thiên Ân tổ chức ký kết mua bán 1,000 xe ôtô Wuling Bingo và xe Mini EV với Công ty cổ phần Let's Go An Bình.

9. ACB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Á Châu đã phát hành xong lô trái phiếu ACBL2429015 tại thị trường trong nước với mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu, khối lượng 800 trái phiếu, tương đương tổng giá trị phát hành.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công Ty Khí Việt Nam - GAS

GAS – Tiện ích: Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS) và Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) vừa tổ chức Lễ ký hợp đồng cung cấp LNG phục vụ việc chạy thử 2 Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/25/2024	11/26/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	65.9	17	37	22	
2	Y tế	36.8	34	45	33	
3	Hóa chất	36.6	517	819	599	
4	Xây dựng và Vật liệu	24.4	361	583	469	
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	19.1	252	271	228	
6	Dịch vụ tài chính	13.2	903	1,353	1,195	
7	Ô tô và phụ tùng	9.3	43	61	55	
8	Thực phẩm và đồ uống	7.4	863	916	853	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4.3	360	203	194	
10	Công nghệ Thông tin	1.5	370	668	658	
11	Du lịch và Giải trí	-2.1	183	181	185	
12	Dầu khí	-3.9	74	81	84	
13	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-5.6	646	683	723	
14	Ngân hàng	-8.5	1,763	2,027	2,215	
15	Tài nguyên Cơ bản	-9.0	476	525	577	
16	Bất động sản	-10.7	1,858	2,331	2,611	
17	Bảo hiểm	-15.5	28	14	16	

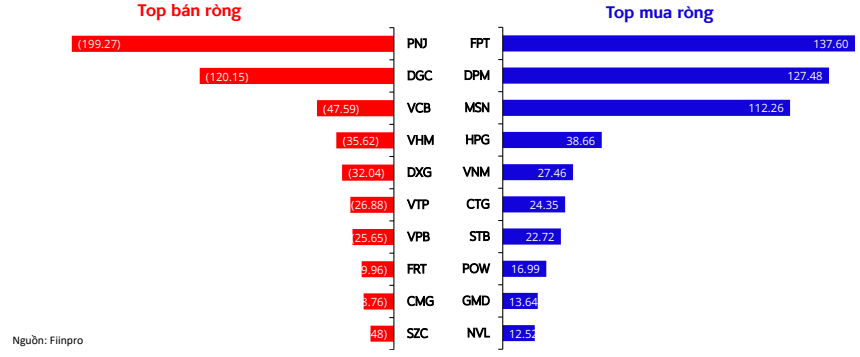
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	17,200	1.2	6.8	-11.1	60	527.8	
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Hóa chất	36,350	2.7	8.5	9.2	145	303.5	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	10,100	2.7	5.4	-11.4	65	252.7	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	21,300	1.7	6.0	-15.3	71	233.3	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	28,300	1.6	4.8	19.1	53	259.0	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	12,350	1.6	10.3	9.8	122	135.2	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	47,300	0.0	3.7	27.7	72	164.8	
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	Bất động sản	25,600	2.4	6.2	-3.4	173	99.3	
KHG	Tập đoàn Khải Hoàn Land	Bất động sản	5,730	6.7	10.4	-8.6	278	83.1	
CTR	Công trình Viettel	Xây dựng và Vật liệu	116,600	-1.9	-0.4	27.0	44	187.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	72,700	0.7	3.9	8.5	19	345.7	
NHA	PT Nhà và Đô thị Nam HN	Xây dựng và Vật liệu	28,100	6.8	13.3	64.8	145	71.8	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	38,050	0.9	4.5	17.4	29	184.7	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,600	0.5	3.5	-23.0	33	162.5	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	122,800	-4.1	3.2	56.6	24	181.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
NHA	PT Nhà và Đô thị Nam HN	Xây dựng và Vật liệu	28,100.0	6.8	13.3	64.8	8.0	28.10	
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Hóa chất	36,350.0	2.7	8.5	9.2	4.7	36.35	
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	Bất động sản	25,600.0	2.4	6.2	-3.4	3.9	25.60	
KHG	Tập đoàn Khải Hoàn Land	Bất động sản	5,730.0	6.7	10.4	-8.6	9.0	5.73	
EVG	Tập đoàn Everland	Xây dựng và Vật liệu	6,200.0	6.9	9.3	9.7	6.8	6.20	
ANV	Thủy sản Nam Việt	Thực phẩm và đồ uống	18,100.0	1.1	4.6	16.4	1.9	18.10	
SCR	TTC Land	Bất động sản	5,450.0	3.2	5.8	-26.4	3.9	5.45	
HQC	Địa ốc Hoàng Quân	Bất động sản	3,200.0	1.9	2.9	-22.7	2.2	3.20	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	22,900.0	-0.2	-6.1	4.8	-3.5	22.90	
NO1	Tập đoàn 911	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	11,550.0	-6.9	-6.9	1.3	-9.6	11.55	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
11/26/2024	1,511.0	1,282.5	228.4
11/25/2024	1,688.6	1,633.3	55.4
11/22/2024	1,555.8	1,526.4	29.3
11/21/2024	1,464.4	2,325.8	-861.4
11/20/2024	1,851.1	3,068.9	-1,217.8
11/19/2024	1,121.7	2,797.3	-1,675.6
11/18/2024	1,416.6	2,890.2	-1,473.6
11/15/2024	2,047.8	3,377.2	-1,329.4
11/14/2024	1,569.6	2,526.6	-957.0
11/13/2024	1,518.1	1,693.1	-175.0
11/12/2024	995.8	1,603.7	-607.9
11/11/2024	939.7	1,896.8	-957.1
11/8/2024	855.7	2,024.1	-1,168.5
11/7/2024	1,503.2	1,893.8	-390.6
11/6/2024	1,044.9	1,427.7	-382.8
11/5/2024	939.6	1,795.0	-855.4

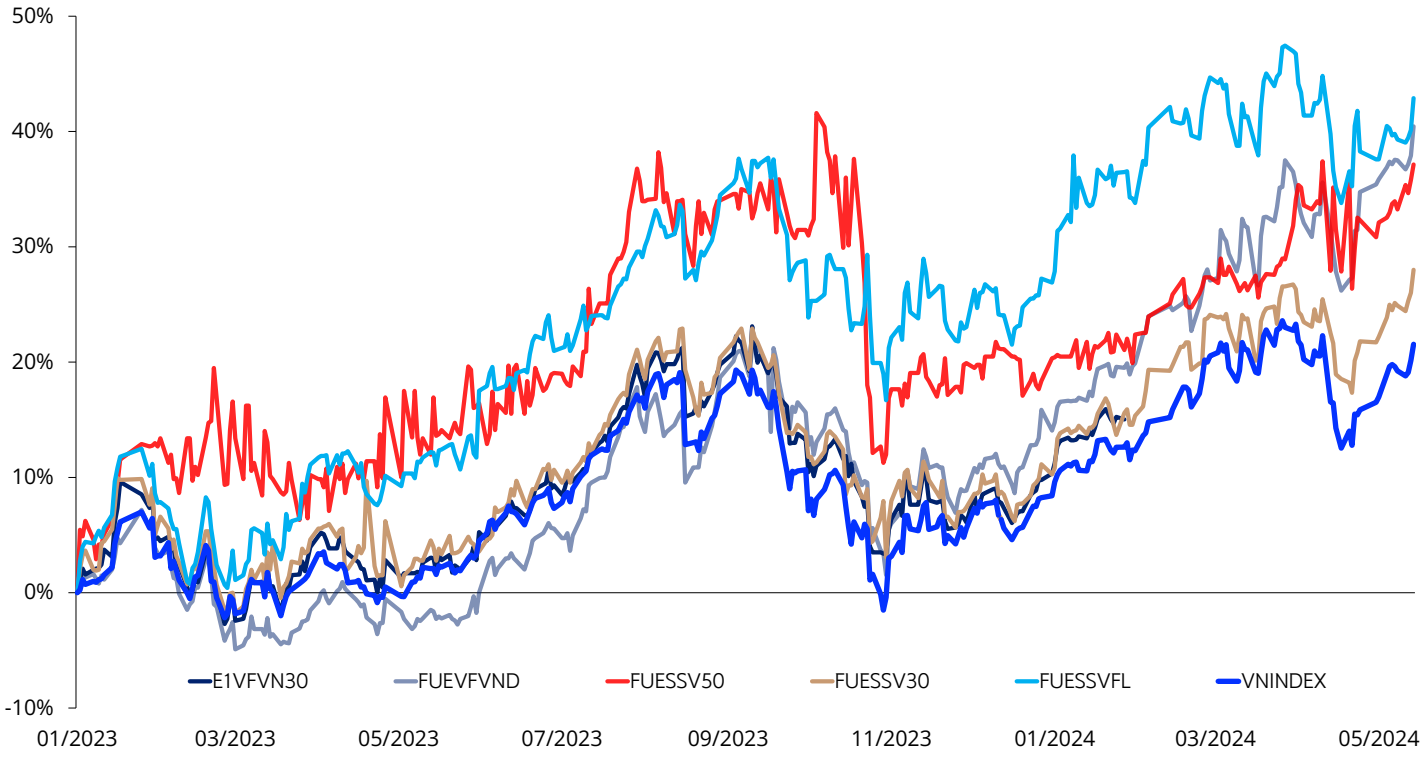
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,720	0.6%	-2.5%	16.9%	98,700	2.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,400	2.0%	-2.6%	16.2%	8,700	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,910	0.8%	-3.2%	13.3%	29,300	0.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,090	0.8%	-2.2%	21.4%	291,800	9.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,370	0.6%	-2.1%	13.3%	52,800	0.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,200	1.0%	-2.1%	16.0%	25,600	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,770	1.4%	-1.4%	16.9%	1,200	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,000	-4.2%	-5.9%	-5.0%	1,500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,750	1.3%	-1.6%	16.7%	500	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,530	0.7%	-1.3%	5.8%	15,300	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,400	0.0%	-3.4%	17.0%	24,200	0.3	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,520	1.1%	-1.7%	23.7%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,730	-3.0%	0.2%	-8.6%	5,000	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,070	n.a	-1.2%	n.a	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,800	0.0%	-4.9%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	263.3	(145,427)	(390,022)	21.6	15.2	0.9	2.01	1.6	10.7	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.9	-	-	17.4	26.9	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.1	11,968	(151,209)	17.4	19.6	1.0	2.53	1.3	8.0	82.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	474.5	(80,182)	532,805	29.9	18.9	0.9	2.26	1.8	11.5	75.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	15.8	15.7	0.9	1.72	1.6	12.2	46.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.5	-	16,306	20.9	17.8	0.9	1.99	1.6	10.5	63.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-	(1,599)	22.2	16.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	-6.4	42.5	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	67.2	34,130	221,334	24.1	20.1	0.9	1.99	1.6	10.4	64.1
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.6	-	48,987	13.2	24.6	0.9	1.43	1.5	16.9	44.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.9	1,224	1,224	22.2	20.0	0.9	2.30	1.3	8.2	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	1,373	1,373	31.1	19.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-7.1	39.2	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.0	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.25	1.9	12.3	82.3
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Shinhan Securities

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities